

**BẢNG GIÁ SẢN PHẨM
QUẢN LÝ THÔNG TIN NGUỒN THÔNG MINH**

1. Giới thiệu giải pháp

Giải pháp quản lý thông tin nguồn thông minh (Version 2.0) tuân thủ theo hướng dẫn nghiệp vụ về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh - Phiên bản 2.0 tại văn bản số 2455/BTTTT-TTCS của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 27/06/2023;

2. Giá niêm yết của MobiFone triển khai dưới dạng dự án với hình thức triển khai On-Premise

- Giá gói cơ bản

Số lượng cụm thiết bị đăng ký (X)	Giá niêm yết (VNĐ)
$X \leq 500$	1,400,000,000
$500 < X \leq 1000$	2,000,000,000
$1000 < X \leq 2000$	3,000,000,000
$2000 < X$	4,000,000,000

- Giá gói nâng cấp

Áp dụng đối với các khách hàng đã mua, triển khai giải pháp HTN và có nhu cầu nâng cấp mở rộng khả năng quản lý số lượng thiết bị

+ Đối với trường hợp khách hàng đã mua gói quản lý lên đến 500 thiết bị:

Gói nâng cấp	Giá niêm yết (VNĐ)
Quản lý 500 thiết bị lên 1.000 thiết bị	800,000,000
Quản lý 500 thiết bị lên 2.000 thiết bị	2,200,000,000
Quản lý 500 thiết bị lên không giới hạn	3,400,000,000

+ Đối với trường hợp khách hàng đã mua gói quản lý lên đến 1.000 thiết bị:

Gói nâng cấp	Giá niêm yết (VNĐ)
Quản lý 1.000 thiết bị lên 2.000 thiết bị	1,600,000,000
Quản lý 1.000 thiết bị lên không giới hạn	2,800,000,000

Ghi chú:

- Khách hàng: Là đơn vị cuối cùng trực tiếp sử dụng giải pháp của MobiFone, thường là Sở Thông tin và Truyền thông các Tỉnh/Thành phố.
- X: Số lượng thiết bị truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin – Viễn thông truyền qua internet, 3G/4G và Bảng điện tử công cộng mà hệ thống quản lý.
- Đơn giá chưa bao gồm VAT (bản quyền phần mềm không chịu VAT), đơn giá chưa bao gồm chi phí phần cứng/máy chủ cloud.

3. Giá niêm yết của MobiFone đối với hình thức cho thuê (triển khai On-cloud)

- Khách hàng thuê theo chính sách giá sau đây:

Số lượng cụm thiết bị đăng ký (X)	Giá cho thuê/năm (VNĐ)
$X \leq 300$	300,000,000
$300 < X \leq 500$	450,000,000
$500 < X \leq 1000$	800,000,000
$1000 < X \leq 2000$	1,600,000,000

Ghi chú:

- *Khách hàng: Là đơn vị cuối cùng trực tiếp sử dụng giải pháp của MobiFone, thường là Sở Thông tin và Truyền thông các Tỉnh/Thành phố.*
- *X: Số lượng thiết bị truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin – Viễn thông truyền qua internet, 3G/4G và Bảng điện tử công cộng mà hệ thống quản lý;*
- *Giá trên chưa bao gồm VAT;*
- *Trong trường hợp khách hàng có nhu cầu thuê quản lý số lượng thiết bị lớn hơn 2.000 ($X > 2.000$) vui lòng liên hệ Trung tâm CNTT MobiFone để có chính sách giá cho thuê phù hợp.*
- *Đối với trường hợp khách hàng thuê không tròn năm: Đàm phán với khách hàng về khoảng thời gian thuê (tối thiểu theo tháng) với cách tính đơn giá thuê theo tháng = đơn giá theo năm/12.*